

Đồng Nai, Ngày 02 tháng 06 năm 2020

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.1

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 45.1 ngày 18 tháng 05 năm 2018;
- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông những nội dung sau:

1. Đánh giá thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019.
3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và định hướng cho những năm tiếp theo.

PHẦN I

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ NĂM 2019

Năm 2019 Công ty đã thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh với các nội dung chính như sau:

1. Một số chỉ tiêu thực hiện năm 2019

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ (%) so với kế hoạch
1	Doanh thu	Tr.đồng	100.775	90.268	89.57%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	50	113	226.00%
3	Nộp ngân sách	Tr.đồng	12.000	7.600	63.33%
4	Giá trị đầu tư	Tr.đồng	0	0	0.00%
5	Lao động bình quân	Người	370	160	43.24%
6	Thu nhập bình quân (người/tháng)	Tr.đồng	8,7	8,7	100.00%

Mặc dù các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận chưa hoàn toàn đạt được theo kế hoạch đặt ra nhưng kết quả đạt được là sự cố gắng, nỗ lực vượt qua khó khăn của tập thể CBCNV Công ty trong năm 2019.

2. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD năm 2019.

a. Thuận lợi:

- Với trách nhiệm toàn tâm, toàn ý của Ban lãnh đạo cũng như tập thể CBCNV của Công ty đã cố gắng, quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, phát huy được sức mạnh mỗi quan hệ chặt chẽ giữa các tổ chức chính trị, đoàn thể trong Công ty.
- Năm 2019, ngoài các công trình chuyển tiếp từ năm 2018 sang và các hợp đồng ký đảm bảo công việc năm 2019 một phần cho năm 2020.

b. Những khó khăn:

- Trong năm 2019 việc sản xuất kinh doanh chủ yếu tập trung vào thi công dự án lắp đặt bồn cầu và gia công lan can-cầu thang-sàn thao tác thuộc dự án HSCV1 PP4; hợp tác kinh doanh gia công bồn với Công ty Cổ phần Dầu Khí Hồng Hà; gia công kết cấu thép cho công ty ATAD; gia công cọc cho công ty IPC dự án Metro; gia công bồn chứa, Xây lắp + thiết bị DA Kho Xăng dầu Sân Bay Quốc tế Phú Quốc... các phần việc đều kết thúc vào đầu quý 4 năm 2019 và quý 1 năm 2020.
- Việc di dời các thiết bị thi công, kho lưu trữ vật tư, công cụ dụng cụ tại Nhà máy cơ khí LILAMA 45.1 sang khu điều hành cũ (khu cây xăng) cần chi phí di dời và san ủi mặt bằng rất lớn. Công ty đã thành lập Nhà máy cơ khí Long Thành tọa lạc tại khu điều hành cũ (khu cây xăng) để thay thế cho Nhà máy cơ khí LILAMA 45.1 cũ ở Nhơn Trạch, hoạt động chủ yếu kinh doanh cho thuê thiết bị thi công, một phần để bù đắp chi phí di dời Nhà máy cơ khí LILAMA 45.1. Tuy nhiên, các phương tiện vận tải và thiết bị thi công của Công ty đã cũ, lạc hậu nên việc kinh doanh cũng gặp rất nhiều khó khăn về tìm kiếm khách hàng.
- Ngân hàng vẫn chưa thiết lập lại quan hệ tín dụng cho những dự án mới nên rất khó khăn trong công tác đấu thầu và SXKD.
- Đối với khoản nợ BHXH (37,7 tỷ đồng): Nguy cơ không chốt sổ cho người lao động rất cao vì đã bị cơ quan thanh tra BHXH lập biên bản vi phạm trả nợ, nhắc nhở trả nợ nhiều lần, nguy cơ bị hình sự hóa theo luật BHXH.
- Một số công trình đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng, đã thanh quyết toán hợp đồng và hết doanh thu nhưng vẫn còn treo chi phí SXKD dở dang rất lớn trên sổ sách kế toán, chưa được kết chuyển giá vốn xác định kết quả sản xuất kinh doanh. Ngoài ra còn một số công trình mới hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng cho chủ đầu tư, chưa được quyết toán nhưng còn tồn chi phí SXKD dở dang trên sổ kế toán lớn hơn nhiều so với giá trị doanh thu dự kiến còn thu được.
- Tình hình tài chính của công ty tiếp tục rất khó khăn, nhiều khoản nợ đã đến hạn hoặc quá hạn thanh toán. Công ty mất khả năng thanh toán các khoản nợ vay, nợ thuế, nợ BHXH, nợ khách hàng...dẫn đến nguy cơ bị siết nợ, kiện ra tòa...Nguồn vốn lưu động phục vụ cho các công trình chủ yếu là tiền thu từ các dự án nên luôn trong tình trạng thiếu hụt vốn lưu động.

3. Đầu tư phát triển Quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh

3.1 Tình hình thi công các dự án.

Trong năm 2019 công ty thực hiện các dự án:

- Thi công các dự án như: Xây lắp + thiết bị dự án kho xăng dầu Sân bay Phú Quốc; Lắp thiết bị cho Công ty TNHH Tôn POMINA; dự án lắp đặt bồn cầu và gia công lan can-cầu thang-sàn thao tác thuộc dự án HSCV1 PP4; gia công bồn hợp tác kinh doanh với Công ty Cổ phần Dầu Khí Hồng Hà; gia công kết cấu thép ATAD; gia công cọc IPC dự án Metro, gia

công kết cấu thép dự án D0.19.033 Đại Dũng ...và các phần việc gia công chế tạo thiết bị còn lại tại nhà máy cơ khí LILAMA 45.1.

- Hoàn thành công tác quyết toán dự án nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4.

- Công ty đã và đang tiếp tục đôn đốc hoàn thiện các hồ sơ nghiệm thu và hồ sơ quyết toán các công trình như: Công trình tuyến ống Đức Hòa- Long An; nhà máy nhiệt điện Vũng Áng – Sông Hồng; Nhà máy thủy điện Đăm Bri; Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5; nhà máy nhiệt điện Long Phú 1; nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1; nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2. Đẩy mạnh công tác thu hồi vốn các dự án đã và đang thi công để thanh toán lương cho CBCNV, BHXH.

3.2 Công tác tiếp thị đấu thầu

- Để đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, ổn định tình hình sản xuất của công ty năm 2019 và năm tiếp theo. Bên cạnh các công trình mà Công ty đã ký hợp đồng và đang thi công, Ban lãnh đạo Công ty đã tích cực đẩy mạnh công tác tiếp thị, tìm việc làm. Trong năm 2019 Công ty đã ký được một số hợp đồng với tổng giá trị khoảng 138,4 tỷ đồng như: dự án lắp đặt bồn cầu và gia công lan can-cầu thang-sàn thao tác thuộc dự án HSCV1 PP4 (51,1 tỷ đồng); bảo dưỡng và lắp đặt thiết bị dự án xây dựng n/m giấy công suất 600T/ngày (21,1 tỷ đồng); Thi công công trình xây dựng” thuộc dự án mở rộng KPX VIA (61,9 tỷ đồng); gia công kết cấu thép dự án D0.19.033 Đại Dũng (2,0 tỷ đồng); gia công bồn hợp tác kinh doanh với Công ty Cổ phần Dầu Khí Hồng Hà (2,3 tỷ đồng) ...Bên cạnh đó công ty vẫn duy trì tiếp thị, chào giá và đấu thầu một số dự án dự kiến triển khai trong những năm tới.

3.3 Công tác quản lý tài chính

a. Quản lý, sử dụng vốn

- Tuân thủ những quy định của pháp luật, Quy chế tài chính của công ty; vốn chủ yếu tập trung vào thanh toán chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Quản lý dòng tiền một cách hợp lý; đa dạng hóa phương án huy động vốn; kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất; chỉ đạo quyết liệt nghiệm thu, thu hồi vốn để rút ngắn quá trình chu chuyển vốn, giảm phụ thuộc vốn vay ngân hàng, tăng lợi nhuận.

b. Tình hình thu xếp vốn phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh và đầu tư

- Ngân hàng vẫn chưa thiết lập lại quan hệ tín dụng cho những dự án mới nên rất khó khăn trong công tác đấu thầu và SXKD.

- Hiện tại, dư nợ gốc vay quá hạn tại BIDV TP.HCM là 51,3 tỷ đồng và nợ lãi vay 6,0 tỷ đồng phát sinh từ tháng 10 năm 2018 đến 31/12/2019.

c. Tình hình nhượng bán bất động sản để cơ cấu nợ.

- Năm 2019, công ty không thực hiện bán bất động sản để cơ cấu nợ.

d. Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, căn cứ hồ sơ năng lực của Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA). Hội đồng quản trị đã quyết định lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) là công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

3.4. Công tác kinh tế - kỹ thuật

- Tất cả các công trình và hạng mục công trình do công ty đảm nhận thi công dù lớn hay nhỏ đều được lập đầy đủ các biện pháp kỹ thuật thi công, biện pháp an toàn lao động, dự toán thi công. Nhờ đó đã tổ chức chỉ đạo thi công hợp lý, giám sát kỹ thuật thi công chặt chẽ nhằm theo kịp tiến độ thi công do chủ đầu tư yêu cầu.

- Cập nhật thường xuyên các quy định, quy chế liên quan đến lĩnh vực hoạt động của công ty, các thông báo về giá cả thị trường và chế độ tiền lương để có những thay đổi phù hợp với tình hình thực tế.
- Quá trình kiểm soát từ ký kết hợp đồng đến khi bàn giao công trình, quyết toán và thanh lý hợp đồng được thực hiện một cách chặt chẽ.

3.5. Công tác thu hồi vốn

- Ban lãnh đạo công ty luôn xác định thu hồi vốn là một trong những mục tiêu hàng đầu và cấp thiết. Đặc biệt là trong tình hình khủng hoảng lạm phát kinh tế toàn cầu, giá cả thị trường biến động lớn, lãi suất ngân hàng thay đổi như hiện nay. Trong năm 2019 Công ty đã thu được 150 tỷ đồng đáp ứng một phần nhu cầu vốn phục vụ cho SXKD cũng như việc nộp thuế, nộp BHXH, trả lương cho người lao động.
- Công tác quản lý công nợ phải thu đã thực sự được quan tâm, thường xuyên kiểm tra, đối chiếu, phân loại rõ công nợ thu được, nợ quá hạn, nợ không có khả năng thu hồi xác định nguyên nhân để có biện pháp thu hồi và có biện pháp xử lý.
- Cho tới nay vẫn chưa thu hồi được công nợ của Công ty CP Đầu tư Xây Dựng Phú Bình liên quan đến Hợp đồng kinh tế số: 09/HĐXD-PB-45.1-2008 ngày 24/11/2008 với số tiền 20 tỷ đồng. Quatron, Saigon Shipyard...

3.6. Công tác tổ chức nhân sự.

3.6.1 Về cơ cấu Tổ chức – quản lý:

Số lượng thành viên HĐQT: HĐQT có 05 thành viên, bao gồm:

- Ông Ngô Văn Phùng : Chủ tịch HĐQT (chuyên trách);
- Ông Nguyễn Bá Súng : Thành viên HĐQT (kiêm nhiệm) TGD Công ty;
- Bà Dương Thị Hải : Thành viên HĐQT (được bầu bổ sung tại đại hội đồng cổ đông năm 2019, kiêm nhiệm Kế toán trưởng Công ty);
- Ông Hoàng Sĩ Nhân : Thành viên HĐQT (kiêm nhiệm), Phó Tổng giám đốc;
- Ông Nguyễn Tiến Sơn : Thành viên HĐQT (được bầu bổ sung tại đại hội đồng cổ đông năm 2019, kiêm nhiệm Trưởng phòng KT-KT);

Trong thành phần HĐQT Công ty từ năm 2019 đến nay:

- Ngày 06 tháng 8 năm 2018, Ông Ngô Văn Phùng Chủ tịch HĐQT có đơn xin nghỉ 03 tháng (từ ngày 10 tháng 08 năm 2018 đến ngày 10 tháng 11 năm 2018) để chữa bệnh, sau đó đi làm trở lại, nhưng do bệnh chưa thuyên giảm nên đến ngày 20 tháng 12 năm 2018 tiếp tục có đơn xin nghỉ chữa bệnh, HĐQT đã bầu ông Nguyễn Bá Súng tạm thời đảm nhiệm chức Chủ tịch HĐQT trong thời gian Ông Ngô Văn Phùng đi chữa bệnh.
- Ngày 07/01/2019 Ông Nguyễn Ngọc Lê và ngày 10/05/2019 Ông Hà Hoàng Giang có đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên HĐQT hiện nay gồm:

- Ông Ngô Văn Phùng. : Chủ tịch HĐQT (chuyên trách);
- Ông Nguyễn Bá Súng : Thành viên HĐQT (kiêm nhiệm) TGD Công ty;
- Bà Dương Thị Hải : Thành viên HĐQT (được bầu bổ sung tại đại hội đồng cổ đông năm 2019, kiêm nhiệm Kế toán trưởng Công ty);
- Ông Hoàng Sĩ Nhân : Thành viên HĐQT (kiêm nhiệm), Phó Tổng giám đốc;
- Ông Nguyễn Tiến Sơn : Thành viên HĐQT (được bầu bổ sung tại đại hội đồng cổ đông năm 2019, kiêm nhiệm Trưởng phòng KT-KT).

Ban kiểm soát: Ban kiểm soát có 03 thành viên, bao gồm:

- Bà Trần Thị Thu Hà : Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách (được bầu bổ sung tại đại hội đồng cổ đông năm 2019)
- Bà Nguyễn Trúc Ly : Thành viên (kiêm nhiệm);
- Bà Nông Thị Hồng Nhung : Thành viên (kiêm nhiệm).

Thành viên Ban kiểm hiện nay:

- Bà Trần Thị Thu Hà : Trưởng Ban Kiểm soát (được bầu bổ sung tại đại hội đồng cổ đông năm 2019, chuyên trách)
- Bà Nguyễn Trúc Ly : Thành viên (kiêm nhiệm);
- Bà Nông Thị Hồng Nhung : Thành viên (kiêm nhiệm).

3.6.2 Ban điều hành năm 2019:

Gồm 01 Tổng giám đốc, 02 Phó tổng giám đốc, 01 Kế toán trưởng, 05 phòng, 02 ban giúp việc; đơn vị sản xuất gồm: 03 đội thi công, 02 Nhà máy chế tạo cơ khí (Nhà máy cơ khí LILAM 45.1 đã ngừng hoạt động).

- Trong năm 2019 công ty làm thủ tục bổ nhiệm thêm 01 phó tổng giám đốc.
- Cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành, sản xuất của Công ty không ổn định và đang có xu hướng thu nhỏ hơn nữa, biến động giảm lao động trong sản xuất tiếp tục gia tăng. Tổng số lao động tại thời điểm 01/01/2019 là 211 người, đến tháng 31/12/2019 còn 138 người bao gồm lao động của các đơn vị sản xuất và văn phòng Công ty.
- Tháng 5/2019 Công ty chuyển địa điểm làm việc từ về Khu công nghiệp I, xã Phước Thiền, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai về tổ 14, Ấp Xóm Góc, Xã Long An, Huyện Long Thành, Đồng Nai.

3.7. Công tác phát triển nhân lực

- Năm 2019, Công ty đã xây dựng công tác lập kế hoạch nguồn nhân lực cho từng giai đoạn, từng dự án; công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bố trí sử dụng phù hợp và đảm bảo chế độ đối với CBCNV.
- Công ty đang tái cấu trúc lại nguồn nhân lực nhằm nâng cao trình độ quản lý và điều hành, sản xuất của mọi thành viên trong Công ty. Ban Lãnh đạo Công ty đang từng bước cải tiến, chấn chỉnh công tác khoán sản phẩm đến các đơn vị sản xuất.

4. Công tác đầu tư năm 2019

4.1. Đầu tư mua sắm thiết bị, dụng cụ thi công:

Năm 2019 do tình hình tài chính Công ty vẫn còn khó khăn, chưa có các dự án mới nên công ty không đầu tư thêm máy móc, thiết bị dụng cụ thi công.

4.2. Đầu tư xây dựng cơ bản:

4.2.1 Dự án khu nhà ở CBCNV Công ty cổ phần LILAMA 45.1

- Dự án bị kéo dài, Dự án đến nay chưa được cấp giấy chứng nhận QSDĐ do thay đổi quy hoạch của UBND tỉnh Đồng Nai.
- Hiện tại Công ty đã bàn giao nền đất cho CBCNV và đang làm việc với các cơ quan chức năng để tiến hành cấp sổ đỏ cho dự án.
- Đối với diện tích đất dùng để kinh doanh: Công ty đang thương thảo với đối tác (trong quá trình hợp tác LILAMA 45.1 không phải bỏ thêm tiền).

- Tổng giá trị đầu tư đã thực hiện: 8,1 tỷ đồng (trong đó thực hiện năm 2019 là 0 đồng), số tiền đã thu của CBCNV trong công ty là 5,6 tỷ đồng (năm 2004).
- Tổng giá trị đã thanh toán: 8,1 tỷ đồng.

4.2.2 Dự án nhà máy thủy điện Sardeung

- Ngày 11/04/2016 UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định số 776/QĐ-UBND thu hồi đất thực hiện dự án. Ngày 04/05/2017 Công ty đã ký Hợp đồng số 03/2017/HĐ-LILAMA 45.1/TAN THANH về việc hoàn trả chi phí đầu tư xây dựng Nhà máy thủy điện SARDEUNG với số tiền là: 32 tỷ đồng cho phần đất (Khoảng 180 Ha) nằm trên huyện Lâm Hà. Diện tích còn lại khoảng 100 Ha Công ty sẽ làm việc tiếp với các đơn vị có liên quan để thu hồi vốn đã đầu tư trên diện tích này. Đến nay Công ty đã nhận số tiền là: 7,5 tỷ đồng. Cho tới thời điểm này hợp đồng số 03/2017/HĐ-LILAMA 45.1/TAN THANH có khả năng bị tuyên vô hiệu.

- Hiện nay Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng có chủ trương chỉ hoàn trả phần công ty đã bồi thường giải phóng mặt bằng với số tiền là: 30,8 tỷ đồng (Thông báo số 144/TB-UBND ngày 21/05/2018 của Tỉnh Lâm Đồng).

4.2.3 Dự án khu điều hành cũ (khu cây xăng)

- Trong Quý 4 năm 2019, Công ty tiến hành di dời các thiết bị thi công, kho lưu trữ vật tư, công cụ dụng cụ tại Nhà máy cơ khí LILAMA 45.1 sang khu điều hành cũ (khu cây xăng). Chi phí di dời và san ủi mặt bằng rất lớn, dự kiến khoảng 3 tỷ đồng.

- Tổng giá trị đã thực hiện: 1,1 tỷ đồng

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019.

1. Cơ cấu Hội đồng quản trị:

a. Các thành viên HĐQT

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ngô Văn Phùng	Chủ tịch	Chuyên trách đến ngày 08/08/2018 sau đó nghỉ chữa bệnh và dưỡng bệnh đến ngày 10/11/2018 đi làm lại, sau đó đi làm trở lại, nhưng do bệnh chưa thuyên giảm nên đến ngày 20 tháng 12 năm 2018 tiếp tục có đơn xin nghỉ chữa bệnh và HĐQT chấp thuận nghỉ từ ngày 24/12/2018 đến nay.
2	Nguyễn Bá Sứng	Thành viên	Kiểm nhiệm (từ ngày 18/05/2018), giữ chức Chủ tịch HĐQT từ 08/08/2018 đến ngày 08/11/2018 và từ ngày 24/12/2018 đến nay
3	Dương Thị Hải	Thành viên	Kiểm nhiệm (từ ngày 11/06/2019)
4	Hoàng Sĩ Nhân	Thành viên	Kiểm nhiệm (từ ngày 12/06/2017)
5	Nguyễn Tiến Sơn	Thành viên	Kiểm nhiệm (từ ngày 11/06/2019)

b. Thay đổi thành viên HĐQT năm 2019:

- Ngày 07/01/2019 Ông Nguyễn Ngọc Lê và ngày 10/05/2019 Ông Hà Hoàng Giang đã gửi đơn đến trụ sở Công ty xin thôi giữ chức thành viên HĐQT Công ty. Tại ĐHĐCĐ thường niên của Công ty tổ chức vào ngày 11/06/2019 đã thông qua việc:

- Miễn chức danh thành viên HĐQT đối với Ông Hà Hoàng Giang và ông Nguyễn Ngọc Lê kể từ ngày 11/06/2019.

- Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022 gồm: Ông Nguyễn Tiến Sơn và Bà Dương Thị Hải tham gia thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022 kể từ ngày 11/06/2019:

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị.

2.1. Các cuộc họp của HĐQT

- Với mục tiêu củng cố nội lực, tạo đà phát triển vững chắc những năm tiếp theo, khẳng định và lấy lại thương hiệu dựa trên chất lượng sản phẩm, HĐQT cùng BDH thường xuyên chỉ đạo, giám sát và nêu cao ý thức tuân thủ của toàn thể CBCNV trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD từng bước xác định năng lực, khẳng định thương hiệu Công ty tại các thị trường trọng điểm.

- HĐQT đã thông qua và ban hành hệ thống cơ chế, quy chế quản trị theo hướng tạo sự chủ động cao trong quản lý, điều hành từng lĩnh vực SXKD của Công ty; tăng cường trách nhiệm cá nhân, tính kỷ luật trong tổ chức thực hiện công việc được giao với yêu cầu về kết quả công việc cao nhất, bảo đảm quyền lợi tối đa cho Công ty; và xác lập hệ thống kiểm soát chặt chẽ trong các hoạt động SXKD.

- Hội đồng quản trị tổ chức họp thường kỳ để đánh giá các báo cáo của Ban Tổng giám đốc về các hoạt động quản lý và kinh doanh của Công ty để có những biện pháp chỉ đạo kịp thời, các hoạt động SXKD của Công ty. Đa số các cuộc họp đều có sự tham gia và chứng kiến của Ban kiểm soát Công ty. Các cuộc họp đều được trao đổi, thảo luận và bàn bạc công khai, dân chủ, thẳng thắn. Các thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát được chủ tịch và Tổng Giám đốc thông tin đầy đủ, kịp thời các hoạt động của Công ty. Trong một số trường hợp, HĐQT họp bất thường để giải quyết một số vấn đề, đề xuất của Ban TGD trình lên.

- Từ 11 tháng 6 năm 2019 đến nay, Hội đồng quản trị đã tổ chức 11 phiên họp trực tiếp, đã ban hành 11 Nghị quyết định hướng tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong các hoạt động SXKD của Công ty và 09 Quyết định. HĐQT đã và đang tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý, xây dựng hệ thống Quy chế quản lý nội bộ phù hợp với định hướng phát triển của Công ty hiện nay và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

- Ngoài các phiên họp nêu trên, HĐQT Công ty còn tổ chức 9 phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản và ban hành 11 Nghị quyết để chỉ đạo, định hướng các vấn đề quan trọng, cấp thiết có liên quan đến hoạt động SXKD và đầu tư ... của Công ty.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện phân công cụ thể cho từng thành viên HĐQT để nâng cao tinh thần trách nhiệm cũng như chủ động trong quản lý, giám sát của mình.

- Hội đồng quản trị Quyết định miễn nhiệm, bổ nhiệm cán bộ quản lý phù hợp quy trình để tăng cường hiệu quả trong quản lý, điều hành Công ty.

2.2. Các nghị quyết, quyết định và tình hình tham gia các cuộc họp của các thành viên hội đồng quản trị

- Tình hình tham gia các cuộc họp của các thành viên hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lần tham dự họp trực tiếp	Tỷ lệ %	Số lần tham dự họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	Ghi chú
1	Ngô Văn Phùng	Chủ tịch				Chuyên trách đến tháng ngày 08/08/2018 sau đó nghỉ chữa bệnh và dưỡng bệnh từ 30/08/2018 đến ngày 08/11/2018 đi làm lại, đến ngày 20/12/2018 gửi đơn xin nghỉ tiếp để chữa bệnh và dưỡng bệnh và HĐQT chấp thuận nghỉ từ ngày 24/12/2018 đến nay.
2	Nguyễn Bá Sùng	Thành viên	11		9	Kiểm nhiệm (từ ngày 18/05/2018), giữ chức Chủ tịch HĐQT từ 08/08/2018 đến ngày 08/11/2018 và từ ngày 24/12/2018 đến nay thay Ông Phùng nghỉ ốm
3	Dương Thị Hải	Thành viên	10		9	Kiểm nhiệm (từ ngày 11/06/2019)
4	Hoàng Sĩ Nhân	Thành viên	11		9	Kiểm nhiệm (từ ngày 11/06/2017)
5	Nguyễn Tiến Sơn	Thành viên	10		9	Kiểm nhiệm (từ ngày 11/06/2019)

3. Các cuộc họp và Nghị quyết, Quyết định của hội đồng quản trị trong năm 2019:

+ Tổng số các cuộc họp Hội đồng quản trị: 11 phiên họp;

+ Tổng số các cuộc họp Hội đồng quản trị dưới hình thức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản: 9 lần

+ HĐQT Ban hành 22 Nghị quyết và 09 quyết định.

2.3. Công tác chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh

Hội đồng quản trị đã nhận thấy rằng: năm 2019 là một năm đầy khó khăn và biến động đối với Công ty. Vốn lưu động phục vụ cho hoạt động SXKD chủ yếu là nguồn thu từ các dự án đã và đang thi công. (do Ngân hàng vẫn chưa thiết lập lại quan hệ tín dụng nên rất khó khăn trong công tác đấu thầu và SXKD).

Trong năm 2019, HĐQT đã chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD theo từng tháng, từng quý. HĐQT thống nhất ban hành các Nghị quyết chỉ đạo các mặt hoạt động của Công ty và giao cho Tổng Giám đốc tổ chức triển khai thực hiện một số nội dung chính như:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (ngày 11/06/2019).
- Triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2019.
- Lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.
- Phê duyệt các phương án vay vốn, bảo lãnh, thế chấp với các tổ chức tín dụng.
- Nâng cao, hoàn thiện hệ thống quản trị Công ty. HĐQT luôn chỉ đạo sát sao công tác quản lý chi phí sản xuất tại các công trường, nhất là chi phí nhân công và công tác khoán gọn chi phí. Giao nhiệm vụ cho Tổng Giám đốc tổ chức, sắp xếp lại nhân sự bộ máy quản lý và các đơn vị trực thuộc tinh gọn và hiệu quả.
- Chỉ đạo sát sao, kịp thời công tác quản lý và thu hồi vật tư trang thiết bị tại các công trường vào giai đoạn kết thúc công trình.

- Chỉ đạo Tổng Giám đốc quyết liệt quyết toán chi phí các Hợp đồng khoán gọn đã thi công xong.
- Chỉ đạo việc quản lý, cân đối và điều tiết dòng tiền một cách hợp lý, hiệu quả.
- Giao nhiệm vụ cho Ban Tổng giám đốc tổng hợp, đánh giá hiệu quả sử dụng các bất động sản (đất, nhà, xưởng...) của công ty làm cơ sở và định hướng để đưa ra các phương án xử lý các tài sản không sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả để thu hồi vốn, giảm nợ vay phù hợp theo từng thời điểm và từng giai đoạn.
- Tiếp tục chỉ đạo việc thực hiện Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

2.4. Công tác giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc.

Công tác giám sát hoạt động của TGD và Ban điều hành:

HĐQT tạo điều kiện thuận lợi nhất để Tổng giám đốc và Ban điều hành tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của mình theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Ban hành mới/sửa đổi, bổ sung hệ thống quy chế, quy định nội bộ Công ty tạo cơ chế hoạt động thông suốt, hiệu quả ở từng lĩnh vực SXKD của Công ty.

- Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát thường xuyên Tổng giám đốc và Ban điều hành trong việc thực hiện tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, các văn bản chỉ đạo của HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy chế quản trị nội bộ đã ban hành.

- Đối với những vấn đề quan trọng, HĐQT tham khảo ý kiến của Tổng Giám đốc, Ban điều hành trước khi quyết định để tạo sự thống nhất cao về chủ trương và giải pháp tổ chức thực hiện.

- Trong năm 2019, HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc qua các cuộc họp trực tiếp của HĐQT, cuộc họp giao ban hàng tháng của Ban Tổng Giám đốc và các Báo cáo (Báo cáo tài chính quý, năm; báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc). Thành viên HĐQT cũng thường xuyên nhận được thông báo từ Chủ tịch HĐQT thông qua văn bản, email hoặc điện thoại về tình hình hoạt động của Công ty để thống nhất ý kiến chỉ đạo và ra các Nghị quyết (các Nghị quyết của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất, chấp thuận đại đa số của các thành viên HĐQT). Đảm bảo tất cả các hoạt động SXKD của Công ty tuân thủ đúng pháp luật, chủ trương của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

- HĐQT tổ chức làm việc trực tiếp với từng thành viên Ban Tổng Giám đốc (theo phân công nhiệm vụ trong Ban Tổng Giám đốc) về những vấn đề xét thấy cần thiết để triển khai và thực hiện công việc đạt hiệu quả cao.

- Công tác tiếp thị: HĐQT trực tiếp chỉ đạo Tổng Giám đốc sớm đưa ra cơ chế khuyến khích công tác tiếp thị để tìm kiếm việc làm, mở rộng thị trường.

- Trong thời gian qua HĐQT luôn chỉ đạo sát sao và quan tâm đến các chế độ, chính sách của người lao động, thanh toán tiền lương cho người lao động.

- HĐQT đã chỉ đạo sát sao Ban Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được ĐHĐCĐ thông qua. Kết quả đạt được như bảng nêu trên. Mặc dù chưa hoàn toàn đạt được kết quả theo kế hoạch nhưng đã phản ánh được sự cố gắng, nỗ lực vượt qua khó khăn của tập thể CBCNV của Công ty trong năm 2019.

- Tăng cường giám sát các khoản chi phí nhất là các khoản chi phí ở công trường nhằm để nâng cao hiệu quả SXKD, tăng sức cạnh tranh của công ty.

- Chỉ đạo sát sao công tác báo cáo thống kê định kỳ nhằm giúp HĐQT, Ban Tổng Giám đốc công ty nắm bắt được thông tin kịp thời.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các Quy chế, Quy định của Công ty phù hợp với Quy định của pháp luật hiện hành.
- Chỉ đạo Tổng giám đốc yêu cầu các đơn vị thi công và các phòng ban chức năng liên quan tổng hợp báo cáo tình hình thi công một số dự án lớn mà Công ty đang thi công báo cáo cụ thể chi tiết tình hình chi trả tiền lương làm cơ sở cho HĐQT phê duyệt quỹ lương và rút ra bài học kinh nghiệm.
- Chỉ đạo việc thực hiện Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

2.5 . Đánh giá việc thực hiện trách nhiệm của Hội đồng Quản trị.

• Ưu điểm:

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, đội ngũ CBCNV và người lao động trong Công ty, luôn đoàn kết, tâm huyết, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, luôn hướng tới lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Trong năm 2019, Hội đồng Quản trị thực hiện một cách cẩn trọng, nghiêm túc các công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu, quan hệ nhà đầu tư, chiến lược về nhân sự ... theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị quy định tại Điều lệ Công ty.

Hội đồng Quản trị duy trì họp định kỳ mỗi quý ít nhất một lần theo quy định tại Điều lệ Công ty để xem xét quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị với sự tham gia của Ban Tổng Giám Đốc.

Hội đồng Quản trị đã phân công nhiệm vụ cụ thể đến các thành viên, tăng cường vai trò tham mưu của các Cán bộ quản lý. Các Thành viên Hội đồng Quản trị cũng đã có nhiều cố gắng hoàn thành chức trách của mình hành động vì lợi ích của cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích của Công ty và Người lao động.

• Một số mặt hạn chế của Hội đồng quản trị

- Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty còn hạn chế, nhất là công tác kiểm tra, giám sát chi phí ở các công trường.
- Chưa kịp thời ban hành các nghị quyết triển khai thực hiện các chỉ đạo của cấp trên cũng như nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Triển khai thực hiện đề án tái cấu trúc còn chậm, chưa có kế hoạch cụ thể triển khai từng giai đoạn của đề án.
- Chưa nghiêm túc trong công tác tổng kết, đánh giá đúc rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, giám sát, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Đa số thành viên HĐQT kiêm nhiệm nên còn nặng về công tác điều hành SXKD. Dẫn đến chưa dành được nhiều thời gian thực hiện nhiệm vụ do HĐQT phân công.
- Trong năm 2019 nhân sự của HĐQT không ổn định do Chủ tịch HĐQT – Tổ trưởng đại diện vốn Nhà nước tại Công ty vẫn xin nghỉ phép chữa bệnh dài hạn.

2.6. Tiền lương và thù lao của HĐQT, thư ký năm 2019.

Trong năm 2019 do tình hình tài chính của Công ty gặp nhiều khó khăn, các thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát làm việc kiêm nhiệm nên Công ty chưa chi trả thù lao cho các thành viên, cụ thể:

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	ĐHĐCĐ năm 2019 phê duyệt		Số đã chi		Ghi chú
			Lương	Thù lao	Lương	Thù lao	
I HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ				204.000.000			
1	Ngô Văn Phùng	Chủ tịch HĐQT	Chuyên trách				
2	Nguyễn Bá Súng	TV HĐQT – TGD		42.000.000			
3	Hoàng Sĩ Nhân	TV HĐQT – Phó TGD		42.000.000			
TT	Họ và tên	Chức vụ	ĐHĐCĐ năm 2019 phê duyệt		Số đã chi		Ghi chú
			Lương	Thù lao	Lương	Thù lao	
4	Dương Thị Hải	TV HĐQT – Kế toán trưởng	Bổ nhiệm 11/06/2019				
5	Nguyễn Tiến Sơn	TV HĐQT – TP.KTKT	Bổ nhiệm 11/06/2019				
6	Hà Hoàng Giang	TV HĐQT – Kế toán trưởng	Miễn nhiệm 11/06/2019	42.000.000			
7	Nguyễn Ngọc Lê	TV HĐQT – PP KTKT	Miễn nhiệm 11/06/2019	42.000.000			
8	Đinh Trọng Năng	Thư ký - TP Pháp chế -ĐT		36.000.000			
II	BAN KIỂM SOÁT			72.000.000	99.928.650		
1	Trần Thị Thu Hà	Trưởng BKS	Chuyên trách		99.928.650		
2	Nguyễn Đức Toàn	Trưởng BKS	Miễn nhiệm 11/06/2019				
3	Nông Thị Hồng Nhung	Thành viên		36.000.000			
4	Nguyễn Trúc Ly	Thành viên		36.000.000			
	Tổng cộng			276.000.000	99.928.650		

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

I. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020

- Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch kinh doanh 2020 phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, theo sát diễn biến của nền kinh tế và tập trung nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu đề ra. Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông;
- Tăng cường giám sát năng lực thực thi nhiệm vụ và năng lực giải trình của Ban điều hành và đội ngũ cán bộ chủ chốt Công ty trong triển khai thực hiện và hoàn thành Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

- Giám sát chặt chẽ dòng tiền và các HĐKT nhận thầu và các dự toán thi công công trình để có những chỉ đạo kịp thời.
- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, đơn giá tiền lương và giám sát chặt chẽ chi phí tiền lương, nhất là chi phí tiền lương tại các công trường.
- Chỉ đạo triển khai quyết liệt và có hiệu quả các mặt hoạt động SXKD và Đầu tư của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Giám sát chặt chẽ quá trình điều hành hoạt động SXKD của Công ty theo kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua. Hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc, Ban điều hành tìm mọi biện pháp nâng cao năng suất lao động và giảm tối đa chi phí, mang lại hiệu quả cao.
- Chỉ đạo thực hiện quyết liệt Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua về việc xử lý tài sản của Công ty không sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả nhằm sớm thu hồi vốn để trả nợ vay. Giám sát chặt chẽ dòng tiền của Công ty một cách hợp lý, hiệu quả.
- Kiện toàn bộ máy quản lý của Công ty, tổ chức, sắp xếp lại các đơn vị trực thuộc với tiêu chí tinh gọn, hiệu quả. Chú trọng các công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.
- Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hiện có của Công ty.
- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh chương trình củng cố nội lực, tăng năng lực xây lắp, khẳng định lại uy tín, thương hiệu Công ty dựa trên yếu tố chất lượng, an toàn vệ sinh lao động, năng lực tổ chức thực hiện và công tác bảo hành sản phẩm, tạo đà phát triển Công ty những năm tiếp theo.
- Chuẩn bị các điều kiện để tái cấu trúc, phát triển mảng đầu tư trong giai đoạn 2021 – 2025.
- Phát huy tinh thần và truyền thống tốt đẹp của LIAMA 45.1, phối hợp thường xuyên giữa Chính quyền và các Tổ chức chính trị, Đoàn thể. Tạo mọi điều kiện tốt nhất cho người lao động, thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Ban Lãnh đạo Công ty đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2020

1. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Ghi chú
1	Doanh thu	100.775	90.268	107.644	
2	Lợi nhuận trước thuế	50	113	50	
3	Nộp ngân sách	12.000	7.600	10.000	
4	Giá trị đầu tư	0	0	4.000	
5	Tổng số lao động BQ (Người)	370	168	300	
6	Thu nhập BQ/Người/Tháng	8,7	8,7	8,7	

2. Kế hoạch Đầu tư năm 2020:

2.1. Đầu tư mua sắm thiết bị, dụng cụ thi công:

Năm 2020, không mua sắm đầu tư mới.

2.2. Đầu tư xây dựng cơ bản:

2.2.1. Dự án đầu tư kho bãi chứa vật tư thiết bị tại NMCK Long Thành (Khu cây xăng)

Giá trị đầu tư: 2 tỷ đồng

2.2.2. Dự án xây dựng nhà văn phòng làm việc tại khu điều hành (Khu đất 9.200m²)

Giá trị đầu tư: 2 tỷ đồng

2.2.3. Dự án Khu tái định cư xây dựng nhà ở cho CBCNV Công ty Cổ phần LILAMA 45.1.

- Tiếp tục làm việc với UBND tỉnh Đồng Nai, UBND huyện Nhơn Trạch và các sở ban ngành của tỉnh và Địa phương để thực hiện hoàn tất nghĩa vụ tài chính và hồ sơ cấp giấy chứng nhận QSDĐ.
- Tiếp tục triển khai thực hiện xây dựng cơ sở hạ tầng của Dự án
- Phần đất kinh doanh, hoàn thành công việc thương thảo Hợp tác kinh doanh với đối tác hợp tác dự kiến triển khai trong năm 2020.

2.2.4. Dự án thủy điện SARDEUNG:

- Tiếp tục làm việc với UBND tỉnh Lâm Đồng, UBND huyện Lâm Hà và các đơn vị có liên quan để thu hồi giá trị: 30,8 tỷ đồng theo Thông báo số 144/TB-UBND ngày 21/05/2018 của Tỉnh Lâm Đồng.

2.3 Tiếp tục thực hiện phương án xử lý các tài sản còn lại của Công ty không có nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018; 2019, như sau:

- Khu cư xá 30/4 (khu 12 căn hộ) tại Văn Thánh.

- + Chuyển nhượng tài sản trên đất;
- + Hoặc thực hiện các thủ tục để được cấp giấy chứng nhận QSDĐ sau đó chuyển nhượng nhà và đất theo quy định;
- + Hoặc tìm nhà đầu tư để hợp tác kinh doanh bằng hình thức góp vốn là tài sản (tài sản trên đất và lợi thế kinh doanh).

- Khu 6,8ha (phần đất kinh doanh của Công ty) tại xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

- + Thực hiện các thủ tục để cấp giấy chứng nhận QSDĐ sau đó thực hiện chuyển nhượng QSDĐ.
- + Phần đất kinh doanh, hoàn thành công việc thương thảo Hợp tác kinh doanh với đối tác hợp tác dự kiến triển khai trong năm 2020.

- Khu điều hành của Công ty tại xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- + Tháng 10/2018 UBND tỉnh Đồng Nai chấp thuận cho Công ty được gia hạn sử dụng đất 24 tháng để xây dựng lại nhà điều hành, diện tích 9.383,5 m² thuộc thửa 116, tờ bản đồ địa chính số 41 xã Long An, huyện Long Thành. Hiện tại Công ty đang sử dụng làm văn phòng làm việc của Công ty.
- + Sau khi xây dựng lại nhà điều hành, thực hiện các thủ tục để được cấp giấy chứng nhận QSDĐ theo hình thức thuê đất và trả tiền một lần cho thời gian thuê) sau đó thực hiện chuyển nhượng QSDĐ và tài sản trên đất theo quy định;
- + Hoặc tìm nhà đầu tư để hợp tác kinh doanh bằng hình thức góp vốn là tài sản (tài sản trên đất và lợi thế kinh doanh).

- Khu điều hành cũ (khu cây xăng) tại xã Long An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

- + Hiện tại khu đất này đang sử dụng làm văn phòng làm việc của NMCK LILAMA, kho lưu trữ vật tư, máy móc thiết bị thi công của NMCK LILAMA và các công trình chuyển về. Xây dựng thành xưởng sản xuất gia công các sản phẩm cơ khí.
- + Hoặc thực hiện các thủ tục để được cấp giấy chứng nhận QSDĐ theo hình thức thuê đất và trả tiền một lần cho thời gian thuê) sau đó thực hiện chuyển nhượng QSDĐ và tài sản trên đất theo quy định;
- + Hoặc tìm nhà đầu tư để hợp tác kinh doanh bằng hình thức góp vốn là tài sản (tài sản trên đất và lợi thế kinh doanh).

3. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động SXKD và Đầu tư năm 2020.

a. Thuận lợi

- Tiếp tục thi công các dự án đã ký năm 2019: Công trình xây dựng” thuộc dự án mở rộng KPX VINA 61,9 tỷ; bảo dưỡng và lắp đặt thiết bị dự án xây dựng n/m giấy công suất 600T/ngày 21,1 tỷ, các dự án nhỏ lẻ liên danh với Công ty Cổ phần Dầu Khí Hồng Hà, Công ty TNHH TM XD SX Hoàng Hà, gia công kết cấu thép dự án D0.19.033 Đại Dĩnh.
- Tháng 02/2020 ký hợp đồng lắp đặt ống và thiết bị cho CTCI thuộc dự án MAXIHUB tại KCN Ông Kèo, Phước Khánh, Nhơn Trạch với giá trị các hạng mục: Gia công lắp đặt ống, thiết bị (37.3 tỷ đồng), lắp đặt điện (14.4 tỷ đồng).
- Với nguồn công việc hiện tại của các Hợp đồng đã ký đảm bảo công việc và kế hoạch doanh thu cho năm 2020.

b. Khó khăn

- Ngân hàng vẫn chưa thiết lập lại quan hệ tín dụng cho những dự án mới nên rất khó khăn trong công tác đấu thầu và SXKD.
- Tình hình tài chính của Công ty rất khó khăn. Công ty chưa có nguồn tiền để thanh toán các khoản nợ vay, nợ thuế, nợ BHXH, nợ khách hàng... dẫn đến nguy cơ bị siết nợ, kiện ra tòa...
- Công ty còn treo chi phí dở dang rất lớn, đây là khoản lỗ tiềm ẩn, gây rất nhiều khó khăn cho công ty.
- Việc xử lý một số tài sản (đất, máy móc thiết bị...) không có nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả gặp khó khăn do tài sản chưa có giấy tờ, thay đổi chính sách của Nhà nước và tình hình biến động của thị trường ...

4. Các mục tiêu và giải pháp để hoàn thành kế hoạch năm 2020.

4.1. Mục tiêu và giải pháp về công tác quản trị :

a. Mục tiêu:

- Phát huy hiệu quả các quy chế, các văn bản nội bộ doanh nghiệp.
- Cải tổ, sắp xếp lại bộ máy quản lý và các đơn vị trực thuộc trên nguyên tắc tinh gọn, hiệu quả.

b. Giải pháp:

- Thường xuyên bổ sung hoàn thiện hệ thống quy chế, văn bản phục vụ cho công tác quản lý nội bộ. Đảm bảo tính minh bạch, rõ ràng, công bằng, nghiêm minh trong quản lý.
- Phân công, phân nhiệm công việc cụ thể, đảm bảo trách nhiệm gắn liền quyền hạn và quyền lợi.

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng các cán bộ trẻ, trau dồi kỹ năng nắm bắt thị trường, chiến lược sản phẩm, chiến lược cạnh tranh, đầu tư, ...
- Tìm biện pháp thu hút nhà đầu tư mới có năng lực.

4.2. Mục tiêu và giải pháp về công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm:

a. Mục tiêu

- Tham gia thực hiện các dự án lớn mà Tổng công ty trúng thầu.
- Duy trì các khách hàng truyền thống, mở rộng tiếp thị các lĩnh vực công việc khác, đa dạng hoá sản phẩm.

b. Giải pháp:

- Tập trung phát triển thị trường chủ lực của Công ty như: Lắp đặt kết cấu thép và thiết bị phi tiêu chuẩn, thiết bị phụ trợ cho các công trình đường dây tải điện, nhà máy nhiệt điện, thủy điện, điện gió, kho chứa gas, xăng dầu và các hệ thống dây chuyền công nghiệp khác như thực phẩm, hóa chất, sắt thép... Nghiên cứu, đầu tư, mở rộng một số lĩnh vực khác như: Chế tạo hàng xuất khẩu, liên doanh liên kết các công ty thuộc các lĩnh vực khác để có thể thực hiện trọn gói các công trình dự án vừa và nhỏ vv...
- Tìm kiếm, lựa chọn và hợp tác với các đối tác chiến lược trong nước và quốc tế có tiềm năng để trở thành nhà cung cấp một số các sản phẩm cơ khí thường xuyên và liên tục theo các thỏa thuận hợp tác lâu dài.
- Tăng cường công tác quản lý nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất đảm bảo giá thành cạnh tranh nhằm tăng năng lực trong đấu thầu.
- Phát triển năng lực đấu thầu để có thể thắng thầu với tỷ suất lợi nhuận cao nhất có thể.

4.3. Mục tiêu và giải pháp về công tác tài chính:

a. Mục tiêu

- Giảm tỷ lệ nợ phải trả/vốn chủ sở hữu.
- Phối hợp với tổ chức tín dụng (BIDV TP.HCM) trong việc xử lý tài sản đảm bảo để trả nợ vay, giảm chi phí tài chính. Đề nghị ngân hàng thiết lập lại quan hệ tín dụng.
- Hạn chế tối đa nợ xấu.

b. Giải pháp:

- Quản lý, giám sát chặt chẽ dòng tiền một cách hợp lý hiệu quả.
- Đẩy nhanh việc cơ cấu lại các tài sản, thanh lý một số tài sản không có nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả để bù đắp thiếu hụt tài chính.
- Nâng cao trình độ công tác kế toán, kiểm tra giám sát các khoản chi phí nhằm tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD.
- Phối hợp các bộ phận liên quan tham mưu cho Tổng Giám đốc về công tác khoán gọn được kịp thời, hợp lý.

Đẩy mạnh công tác thụ hồi vốn, hạn chế nợ xấu.

4.4. Mục tiêu và giải pháp về công tác Nhân lực:

a. Mục tiêu :

- Xây dựng, bổ nhiệm các cán bộ chủ chốt có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt phù hợp với ngành nghề kinh doanh.
- Xây dựng đội ngũ công nhân lành nghề và các chuyên gia giỏi trong các lĩnh vực.

b. Giải pháp:

- Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch cán bộ, xây dựng kế hoạch đào tạo, sử dụng, bổ nhiệm, tạo mọi điều kiện cho họ phát huy hết mọi khả năng.
- Có chính sách rõ ràng, minh bạch, trọng dụng người có năng lực, tâm huyết, nhất là các cán bộ quản lý giỏi, lao động có trình độ chuyên môn tay nghề cao.
- Linh hoạt trong quá trình tuyển dụng, hợp đồng lao động, trả lương, tuân thủ pháp luật, đảm bảo quyền lợi của công ty, đảm bảo sự khuyến khích động viên, khích lệ cho mọi CBCNV.

**PHẦN III
KẾT LUẬN**

- Căn cứ Nghị quyết số 30/2019/NQ-HĐQT ngày 11/06/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, có thể khẳng định rằng: Với tinh thần và trách nhiệm cao, vì quyền lợi của cổ đông, vì sự phát triển của LILAMA 45.1, HĐQT luôn nỗ lực phấn đấu để cố gắng thực hiện một số chỉ tiêu năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Mặc dù các chỉ tiêu, doanh thu, thu hồi vốn và lợi nhuận chưa hoàn toàn đạt được theo kế hoạch đặt ra nhưng kết quả đạt được là sự cố gắng, nỗ lực vượt qua khó khăn của tập thể CBCNV của Công ty trong năm 2019.
- Kính thưa Đại hội, Thay mặt HĐQT, Tôi đã báo cáo và trình bày đến Quý vị về Kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2019, Phương hướng hoạt động năm 2020 của Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 Trong năm 2020, Hội đồng Quản trị cùng Ban Tổng Giám Đốc và Ban điều hành Công ty cam kết trước các nhà đầu tư sẽ tiếp tục nỗ lực vượt qua mọi thách thức để giữ vững sự ổn định, thực hiện tốt các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông giao.
- Chúng tôi cũng tin tưởng rằng Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 sẽ luôn cố gắng khẳng định uy tín của mình và tạo niềm tin cho công chúng đầu tư. Rất mong tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó và đồng thuận từ Quý vị.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

Xin chân thành Cảm ơn, xin trân trọng gửi tới Quý vị cổ đông lời chúc sức khỏe và thành đạt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Nguyễn Bá Sừng